

Số: /TB-SGTVT

Cao Bằng, ngày tháng 7 năm 2022

THÔNG BÁO KHỞI CÔNG XÂY DỰNG

Công trình: Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và công trình đoạn Km340 - Km346 và xử lý một số vị trí đường cong Km340+180, Km340+850, Km341+120, Km342+450 – Km342+700, QL.4A, tỉnh Cao Bằng.

Kính gửi: Ủy ban nhân dân huyện Bảo Lạc

Sở giao thông vận tải Cao Bằng thông báo về việc khởi công xây dựng hạng mục công trình, công trình xây dựng như sau:

1. Tên hạng mục công trình, công trình xây dựng: Sửa chữa hư hỏng cục bộ nền, mặt đường và công trình đoạn Km340 - Km346 và xử lý một số vị trí đường cong Km340+180, Km340+850, Km341+120, Km342+450 – Km342+700, QL.4A, tỉnh Cao Bằng.

2. Địa điểm xây dựng: Xã Khánh Xuân; Thị trấn Bảo Lạc, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng.

3. Tên và địa chỉ chủ đầu tư: Sở giao thông vận tải Cao Bằng, địa chỉ: số 01 phố Hoàng Như, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng.

4. Tên và số điện thoại liên lạc của cá nhân phụ trách trực tiếp:

- Ban quản lý bảo trì đường bộ: Ông Hoàng Trung Kiên, số điện thoại: 0914.031.987;

- Đơn vị Tư vấn giám sát: Ông Phạm Kỳ Thụy, số điện thoại: 0976.637.898;

- Đơn vị thi công:

+ Công ty TNHH Thành Long (Thi công từ Km340+00-Km343+500/QL.4A): Ông Tống Thanh Bình, Chức vụ: Chỉ huy trưởng, số điện thoại: 0979.760.396;

+ Công ty Cổ phần Quản lý đường bộ Cao Bằng (Thi công từ Km343+500-Km346+00/QL.4A): Ông Đinh Quý Hùng, Chức vụ: Chỉ huy trưởng, số điện thoại: 0986.368.456.

5. Quy mô hạng mục công trình, công trình xây dựng:

Trên cơ sở đường cũ tiến hành sửa chữa các hư hỏng cục bộ, sau đó gia cố lè, bù vênh, tăng cường mặt đường cũ bằng đá dăm nước láng nhựa, riêng đoạn Km343+500-Km345+00 tiến hành sửa chữa các hư hỏng cục bộ, sau đó gia cố lè, bù vênh, tăng cường mặt đường cũ bằng cấp phối đá dăm và thảm mặt đường bê tông nhựa, đảm bảo $B_m= 5,5m$, $B_n= 6,5m$, sửa chữa hệ thống thoát nước và an toàn giao thông; cải thiện tầm nhìn một số vị trí đường cong nguy hiểm.

5.1. Diện tích sử dụng đất: Trong phạm vi hành lang đường bộ.

5.2. Phương án giải phóng mặt bằng và tái định cư: Không GPMB.

5.3. Tiêu chuẩn thiết kế thi công và nghiệm thu:

- TCCS 31:2020/TCĐBVN Đường ô tô – Tiêu chuẩn khảo sát;

- TCVN 4054-05 Đường ô tô - Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô;
- 22TCN 211-06 Áo đường mềm – Các yêu cầu và chỉ dẫn thiết kế;
- TCVN 8819 Mặt đường BTN nóng – Yêu cầu thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8863:2011 Mặt đường láng nhựa nóng – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 7493:2005 Bitum - Yêu cầu kỹ thuật;
- TCVN 8859:2011 Lớp móng CPĐD trong kết cấu đường ô tô – Vật liệu, thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9504:2012 Lớp kết cấu áo đường đá dăm nước – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9436:2012 Nền đường ô tô – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 8857:2011 Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên – Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 9115-2019 Kết cấu bê tông và bê tông cốt thép lắp ghép - Thi công và nghiệm thu;
- TCVN 5574:2012 Thiết kế kết cấu bê tông và bê tông cốt thép;
- TCVN 7570:2006 Yêu cầu kỹ thuật cốt liệu cho bê tông và vữa;
- TCVN 2682:2009 Xi măng Poóc lăng - Yêu cầu kỹ thuật;
- QCVN 41:2019/BGTVT Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ;
- TCCS 14:2016/TCĐBVN Tiêu chuẩn về tổ chức giao thông và bố trí công trình phòng hộ khi thi công công trình phòng hộ trong quá trình khai thác;
- TCVN 7887:2018 Mànng phản quang dùng cho biển báo hiệu đường bộ;
- TCVN 8791:2011 Yêu cầu kỹ thuật, phương pháp thử, thi công và nghiệm thu về sơn tín hiệu giao thông - Vật liệu đường phản quang nhiệt dẻo;
- Thông tư 27/2014/TT-BGTVT ngày 28/7/2014 của Bộ GTVT quy định về chất lượng nhựa đường sử dụng trong công trình giao thông;
- Quyết định số 858/QĐ-BGTVT ngày 26/3/2014 về việc ban hành Hướng dẫn áp dụng hệ thống các tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành nhằm tăng cường quản lý chất lượng thiết kế và thi công mặt đường bê tông nhựa nóng đối với các tuyến đường ô tô có quy mô giao thông lớn;
- Các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật khác có liên quan do cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, công bố.

5.4. Giải pháp xây dựng:

a) Đoạn Km340+00 - Km343+500:

- Sửa chữa cục bộ các vị trí hư hỏng cao su nền đường: Đào bỏ kết cấu nền mặt đường bị hư hỏng dày trung bình dự kiến 57cm; hoàn trả bằng lớp cấp phối thiên nhiên (tận dụng vật liệu đào) $K \geq 0,98$ dày 30cm; đá dăm nước lớp dưới dày 27cm đến cao độ mặt đường cũ;

- Sửa chữa lề đảm bảo chiều rộng tối thiểu 5,5m (chưa kể mở rộng trong đường cong): Đào khuôn đường, lu lèn phần đáy kết cấu đảm bảo độ chặt $K \geq 0,98$, hoàn trả bằng đá dăm nước lớp dưới dày 18cm;

- Sau khi sửa chữa các hư hỏng cục bộ và gia cố lề như trên, tiến hành bù vênh mặt đường kết hợp tăng cường lớp đá dăm nước lớp trên dày trung bình 12cm, láng nhựa 3 lớp tiêu chuẩn 4,5kg/m² dày 3,5cm;

- Vuốt nổi đường ngang, đường cũ: Vuốt nổi êm thuận bằng đá dăm nước, láng nhựa 3 lớp TCN 4,5kg/m² dày 3,5cm.

b) Đoạn Km343+500 – Km345+00:

- Đối với loại hư hỏng cao su nền đường: Đào kết cấu nền mặt đường bị hư hỏng trung bình khoảng 48cm; Hoàn trả lớp cấp phối thiên nhiên (tận dụng vật liệu đào) đầm chặt $K \geq 0,98$ dày 30cm; cấp phối đá dăm loại 2 dày 18cm bằng cao độ mặt đường hiện trạng;

- Sửa chữa lề đảm bảo chiều rộng tối thiểu 5,5m (chưa kể mở rộng trong đường cong): Đào khuôn đường, lu lèn phần đáy kết cấu đảm bảo độ chặt $K \geq 0,98$, hoàn trả cấp phối đá dăm loại II dày 18cm bằng cao độ mặt đường hiện trạng;

- Sau khi sửa chữa các hư hỏng cục bộ và gia cố lề như trên, tiến hành bù vênh mặt đường, tăng cường lớp cấp phối đá dăm loại I dày trung bình 15cm, tưới nhũ tương thấm bám tiêu chuẩn 1,0kg/m², thảm BTN C12,5 dày 7cm (thành phần theo Quyết định số 858/QĐ-BGTVT của BGTVT);

- Vuốt nổi đường ngang, đường cũ: Vuốt nổi êm thuận bằng CPDD loại 1, thảm BTN C12,5.

c) Đoạn Km345+00 – Km346+00 gia cố lề BTXM:

- Tận dụng mặt đường còn tốt, gia cố lề trong phạm vi nền đường hiện hữu bằng kết cấu BTXM M300 dày 20cm trên cấp phối đá dăm loại 1 dày 15cm.

5.5. Lề đường:

- Gia cố lề phần tiếp giáp rãnh dọc bằng BTXM M250 đá 2x4 dày để đảm bảo thoát nước, chống xói và vệ sinh môi trường.

- Lề đường: tại các vị trí còn lại đắp bù phụ lại phù hợp với cao độ mặt đường sau khi sửa chữa.

5.6. Gia cố taluy nền đường:

Gia cố nền đường phía taluy âm bằng kê rọ thép xếp đá hộc tại các vị trí xói, sụt lở, thiếu bề rộng nền đường. Rọ đá dùng loại thép mạ kẽm bọc nhựa PVC mắt lưới 80x100mm, kích thước 1x1x2m.

5.7. Xử lý một số vị trí đường cong nguy hiểm:

Một số vị trí đường cong hạn chế tầm nhìn tại Km340+180, Km340+850, Km341+120, Km342+450 - Km342+700 tiến hành đào bạt ta luy dương để cải thiện tầm nhìn, đảm bảo ATGT.

5.8. Hệ thống thoát nước:

- Đoạn ngoài khu vực đông dân cư: sửa chữa bằng rãnh hình thang lắp ghép BTXM M200 kích thước (0,4x0,4x1,2)m, đáy rãnh đổ tại chỗ; các vị trí lồi vào nhà dân bổ sung tấm nắp đan bằng BTCT M250;

- Đoạn qua khu vực đông dân cư Km345+300 – Km345+420 (trái tuyến): Bổ sung rãnh dọc hình hộp chữ nhật kích thước BxH= 0,6x0,6m, kết cấu bằng BTCT M250;

- Sửa chữa, nối dài cống, nâng cao tường đầu các cống bằng BTXM phù hợp bề rộng và cao độ nền đường sau khi sửa chữa.

5.9. Hệ thống an toàn giao thông:

- Sửa chữa, di dời hộ lan cũ, bổ sung các vị trí hộ lan tôn sóng cần thiết;

- Nâng cao, sửa chữa cọc tiêu, cọc H, cột Km, bổ sung cọc tiêu, cọc H, biển báo phù hợp với hiện trạng sau khi sửa chữa và Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

- Sơn vạch kẻ tim đường bằng sơn phản quang nhiệt dẻo theo Quy chuẩn Quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

- Lưu ý chỉ sơn tim đường khi lớp mặt láng nhựa đã được thi công, bảo dưỡng hoàn chỉnh theo tiêu chuẩn kỹ thuật.

6. Danh sách các đơn vị trực tiếp điều hành và thi công dự án:

- Quản lý dự án: Ban quản lý bảo trì đường bộ - Sở giao thông vận tải Cao Bằng (Địa chỉ: số 01 phố Hoàng Như, phường Hợp Giang, thành phố Cao Bằng)

- Nhà thầu khảo sát xây dựng, thiết kế xây dựng: Trung tâm Kỹ thuật đường bộ (Địa chỉ: Số 108 Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội).

- Nhà thầu thi công xây dựng: Liên danh Công ty TNHH Thành Long - Công ty Cổ phần Quản lý đường bộ Cao Bằng.

+ Công ty TNHH Thành Long (Địa chỉ: Số nhà 50, Khu Đô thị mới, Phường Đề Thám, Thành phố Cao Bằng, Tỉnh Cao Bằng).

+ Công ty Cổ phần quản lý đường bộ Cao Bằng (Địa chỉ: Đường 1 - 4, Phường Sông Hiến, Thành phố Cao Bằng, Cao Bằng).

- Nhà thầu Giám sát thi công xây dựng: Công ty cổ phần Tư vấn thiết kế xây dựng công trình giao thông Miền Bắc (Địa chỉ: Phường Hàng Bột, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội).

7. Ngày khởi công và ngày hoàn thành (Dự kiến):

- Ngày khởi công: Ngày 15 tháng 7 năm 2022

- Ngày hoàn thành: Ngày 15 tháng 11 năm 2022

Sở Giao thông vận tải thông báo đến địa phương và các bên liên quan được biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- UBND thị trấn Bảo Lạc, xã Khánh Xuân;
- Thanh tra sở;
- Ban QLBTĐB;
- Nhà thầu thi công, Tư vấn giám sát;
- Trang TTĐT Sở GTVT;
- Lưu: VT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Đàm Đức Văn